

HẠNH PHÚC CỦA MỘT TANG GIA

(Trích *Số đỏ*)

(2 tiết)

VŨ TRỌNG PHỤNG

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu và phân tích được cảnh đám tang cùng những chân dung hài hước của tang gia, từ đó hiểu được ý nghĩa phê phán hiện thực sâu sắc của đoạn trích (vạch trần thói giả dối, đạo đức giả trong gia đình và xã hội tư sản thành thị ngày trước).

– Phân tích được nghệ thuật trào phúng phong phú, sâu sắc của Vũ Trọng Phụng qua đoạn trích (khai thác mâu thuẫn trào phúng, nghệ thuật kết cấu, miêu tả, trần thuật,...).

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) SGK đã nêu một số kiến thức giản lược về Vũ Trọng Phụng và *Số đỏ*. Ở đây lưu ý thêm :

– Trong 2 tiết học này, GV cần gợi nhắc cho HS một số điểm chính về tác giả Vũ Trọng Phụng và về tác phẩm *Số đỏ* (dựa vào phần *Tiểu dẫn* ở SGK, có nhấn mạnh, mở rộng thêm).

– Về Vũ Trọng Phụng và sự nghiệp văn học của ông, cần làm nổi bật mấy nét chính sau đây :

+ Vũ Trọng Phụng là nhà văn nghèo. Ông có sức sáng tạo rất dồi dào, nhưng lại qua đời khi còn quá trẻ.

+ Ông được xem là một trong những nhà văn hiện thực xuất sắc giai đoạn 1936 - 1945 ở cái nhìn sắc sảo và sức phê phán mạnh mẽ, ở tài năng nghệ thuật trên nhiều thể loại, đặc biệt là tiểu thuyết và phóng sự,...

– Về *Số đỏ* : Ngoài việc lưu ý HS nắm cốt truyện, cần lưu ý giải thích, minh họa thêm về sự kết hợp giữa hai yếu tố hiện thực và trào phúng, về sức phê phán hiện thực sâu sắc, mạnh mẽ của tác phẩm và nghệ thuật trào phúng bậc thầy của tác giả.

– Ngoài ra, để hướng dẫn HS đọc - hiểu tốt bài này, GV cần nắm vững đặc điểm của văn trào phúng, các thủ pháp châm biếm, giễu nhại (đã được lưu ý một phần trong phần *Tri thức đọc - hiểu*).

– Về bố cục, mạch lạc của đoạn trích : Có thể phát biểu bố cục khác nhau nhưng mối quan hệ và mạch lạc giữa các sự kiện, nhân vật trong đoạn trích thì cần hiểu đúng, thấy rõ. Ở đây, người biên soạn đã chia đoạn trích thành năm đoạn nhỏ (có đánh số từ 1 đến 5). Trong các SGK trước đây, phần trích học tác phẩm này thường dài hơn. Nay do yêu cầu, khuôn khổ của SGK mới, người soạn sách đã lược bớt đoạn thuật lại cuộc đối thoại, bàn bạc giữa "cụ ông", "cụ bà" và Văn Minh chồng về "hôn sự" của Tuyết. Đoạn lược bỏ có đánh dấu [...].

b) Trọng tâm bài học là tìm hiểu ý nghĩa phê phán, châm biếm mạnh mẽ, sâu sắc và nghệ thuật trào phúng đặc sắc như đã nêu trong phần *Mục tiêu cần đạt*.

2. Về phương pháp

– Nên tổ chức hoạt động đọc văn của HS theo quy trình : 1. Hướng dẫn đọc, tìm hiểu các yếu tố ngoài văn bản ; 2. Hướng dẫn HS đọc, tìm hiểu văn bản.

Nội dung tìm hiểu "các yếu tố ngoài văn bản" đã được đề cập trong mục lưu ý *Về nội dung*. HS thực hiện công việc này chủ yếu ở nhà. Đến lớp GV hướng dẫn HS dựa vào các phần *Tiểu dẫn* và *Tri thức đọc - hiểu* để chốt lại một số điểm quan trọng (như nội dung, cốt truyện *Số đỏ*, nghệ thuật giễu nhại, biếm họa, vị trí của đoạn trích, v.v.), nhằm chuẩn bị cho việc đọc - hiểu, thâm nhập tác phẩm.

Nội dung hướng dẫn HS đọc và tìm hiểu văn bản với các yếu tố nội tại của nó đã được gợi ý qua các câu hỏi trong SGK. Tuy vậy, cần sắp xếp các câu hỏi chính và chuẩn bị thêm các câu hỏi phụ dẫn dắt, gợi mở sao cho việc đọc - hiểu theo các cấp độ từ tiếp cận, nhận biết (1), qua cắt nghĩa, đánh giá (2), đến tổng hợp (3).

– Văn bản đọc - hiểu là một trích đoạn tiểu thuyết hiện thực – trào phúng. Với bài này, GV nên đọc thị phạm một đôi đoạn hay, cho vài ba HS đọc một vài đoạn ngắn, làm sao hiểu đúng được giọng châm biếm, hài hước rất mặn mà, sắc sảo của Vũ Trọng Phụng. (Ví dụ : đoạn mở đầu nói về cái chết không thể tránh khỏi của ông cụ già với hàng loạt sự chối từ của các nhà danh y, hay sự bất lực của y học (đoạn 1) ; đoạn tả tâm lí, điệu bộ của cô Tuyết (đoạn 3) ; đoạn tả tiếng khóc lộ liễu và hành vi kín đáo của ông Phán mọc sừng (đoạn 5),...).

– GV có thể tổ chức bài học theo cách riêng của mình (miễn là bảo đảm những nội dung chính đã được khai thác qua năm câu hỏi ở phần *Hướng dẫn học bài*), hoặc bám sát theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, sau đó chốt lại những ý cơ bản.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

– Nêu vị trí và tính tiêu biểu của đoạn trích trong tiểu thuyết *Số đỏ*.

– Nếu ý nghĩa của nhan đề tác phẩm : *Số đỏ* ; gọi lại những danh hiệu gắn với tên tuổi tác giả ("nhà tiểu thuyết hiện đại", "vua phóng sự..."), những lời đánh giá cao về tác phẩm ("kiệt tác", "tác phẩm vô tiền khoáng hậu", "cuốn sách ghê gớm").

2. Phần nội dung chính

Gợi ý, hướng dẫn trả lời các câu hỏi trong SGK.

Câu hỏi 1

Về bố cục, thực ra có thể chia hai đoạn theo trình tự : những "bối rối" sau cái chết của cụ tổ và cảnh đưa đám (nói khác đi là những sự việc xảy ra trước đám tang và cảnh đưa đám). Nhưng để tiện hướng dẫn đọc - hiểu, người biên soạn đã chia làm năm đoạn nhỏ. Có thể yêu cầu HS tóm tắt khái quát ý từng đoạn đó, chẳng hạn :

- (1) Cái chết của ông cụ già.
- (2) Niềm hạnh phúc của đám con cháu.
- (3) Cất đám.
- (4) Đưa đám.
- (5) Hạ huyệt.

Điều quan trọng là kiểm tra được sự chuẩn bị và việc nắm bắt nội dung, tình tiết của HS. GV nên hướng dẫn HS tự nêu ý chính hay đặt tên cho từng đoạn.

Câu hỏi 2

Mâu thuẫn trào phúng cơ bản, chủ yếu nằm ngay trong cách đặt tên chương chứa đầy nghịch lí : *Hạnh phúc của một tang gia*. Bọn cháu con, một mặt muốn mau chóng thoả mãn những toan tính ích kỉ của mình, muốn cho cụ tổ, một ông già hơn tám mươi tuổi, sớm chết để chia chác tiền tài, danh vọng ; nhưng mặt khác, lại cố tỏ ra là một tang gia chí tình, chí hiếu bằng cách tổ chức một đám tang thật to, thật nổi đình nổi đám (tất nhiên những toan tính ích kỉ sẽ lẫn át lòng hiếu nghĩa, tình máu mủ). Đây là tình huống để vạch trần thói đạo đức giả (hay thói hợm hĩnh, rởm đời), cũng là hoàn cảnh thích hợp để dựng thành công các chân dung biếm hoạ như Xuân, Tuyết, cụ cố Hồng, ông Văn Minh, ông Phán dây thép, cô Tuyết,...

– Mâu thuẫn giữa *hạnh phúc* và *bất hạnh* ; giữa *vui sướng* và *buồn khổ* ; giữa *trang nghiêm, thành kính* và *bát nháo, nhố nhăng* ; và bao trùm giữa THẬT và GIẢ. Cái chết của cụ tổ không may mắn làm cho con cháu đau thương, bất hạnh mà trái lại, đã mang đến cho họ thật nhiều hạnh phúc, vui sướng. Hạnh phúc tột bậc, om sòm ngay trong hoàn cảnh bất hạnh nhất, thành cái hạnh phúc quái gở : không khí chung của đám tang là vui sướng, tung bừng đi đưa,... đi thuê... ; đám con cháu đều vui sướng như mở cờ trong bụng, mỗi người mê mải, ngất ngây một niềm vui riêng. Coi cái chết kia chậm trễ là điều đau khổ, coi việc chậm phát phúc cũng là đáng chỉ trích, phê phán (đoạn 2). Vì thế, đám tang được cử hành chính là một khao khát đợi chờ đã được thoả mãn, toại nguyện. Cho nên đám ma mà như đám rước, đám hội, cứ như là đám ma giả ; mọi cố gắng của tang gia làm cho đám ma càng to, càng phô bày sự nhố nhăng, bát nháo, rởm đời (đoạn 3, 4).

– Hạnh phúc chung và hạnh phúc riêng

+ GV hướng dẫn HS bám vào văn bản tìm các chi tiết nghệ thuật thể hiện niềm hạnh phúc riêng của mỗi người trong niềm hạnh phúc chung của tang gia.

Chẳng hạn, (các chi tiết liệt kê, các chi tiết lặp lại), những ông bạn thân của cụ cố Hồng thì sung sướng được khoe râu, khoe ria, khoe huân chương ; đám trai thanh gái lịch thì có dịp hò hẹn, gặp gỡ nhau để nói với nhau "nhiều câu nói vui vẻ, ý nhị" ; hai viên cảnh sát thuộc bộ thứ mười tám là Min Đơ và Min Toa được thuê giữ trật tự cho đám ma thì "sung sướng cực điểm" ; sư cụ Tăng Phú thì "sung sướng và vênh váo ngồi trên một chiếc xe",...

Đặc biệt lưu ý việc nhà văn láy đi láy lại mãi mấy chữ "vui vẻ", "sung sướng" để diễn tả không khí chung rất ngược đời nhưng lại rất thực của đám tang : "Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm" ; "Thành thử, tang gia ai cũng vui vẻ cả !" ; "bọn con cháu vô tâm ai cũng sung sướng thoả thích..." ; "Người ta tung bừng vui vẻ đi đưa giấy cáo phó, gọi phường kèn, thuê xe đám ma",... máy ảnh "chụp lia lịa như trong hội chợ",...

+ GV hướng dẫn HS tổng hợp khái quát.

Trên cái nền không khí vui vẻ, sung sướng ấy hiện rõ lên những gương mặt "khổ chủ" của tang gia, như là những bức chân dung biếm hoạ đặc sắc. Mỗi người náo nức một niềm riêng, vui sướng, hạnh phúc đến lạ kì, quái gở : cụ cố Hồng ngất ngây, hãnh diện vì sắp được thiên hạ trầm trồ khen..."già" ; ông Phán dây thép mãn nguyện vì khoản tiền hai nghìn đồng dành riêng cho "người chồng mọc sừng" mà ông sẽ được hưởng ; ông Văn Minh thì yên tâm, hài lòng đến mê mẩn vì "cái chúc thư kia" đã đến lúc được đưa vào "thực hành" ; cậu tú Tân háo hức vì mấy cái máy ảnh sắp được dùng ; cô Tuyết, bà Văn Minh sung sướng hãnh diện vì các mẫu y phục mới sắp được trưng diện trong đám tang ; cụ bà thì "sung sướng, vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đỡ, phúng viếng đến thế, và đám ma như thế kể đã là danh giá nhất tất cả", cho nên khi thấy Xuân xuất hiện, cùng với những cỗ xe, vòng hoa danh giá, cụ bà đã "sung sướng kêu" lên, cảm động và biết ơn nó hết sức,...

Riêng Xuân Tóc Đỏ, ngoài việc được ông Phán dây thép thanh toán thêm một tờ giấy bạc năm đồng gấp tư trong một phi vụ hợp đồng làm ăn với ông này, còn qua đám tang cụ tổ mà càng thêm danh tiếng : "Ông cụ già chết, danh dự của Xuân càng to thêm".

Bằng các nghịch lí, mâu thuẫn như vậy, nhà văn đã phơi bày thói đạo đức giả trong gia đình và xã hội thượng lưu bấy giờ.

Câu hỏi 3

– Cách quan sát, miêu tả của Vũ Trọng Phụng trong phần cuối đoạn trích (từ điệp khúc : "Đám cứ đi..." cho đến hết) rất đặc sắc. Ở đó, có sự kết hợp tài tình đầy dụng ý nghệ thuật giữa miêu tả toàn cảnh (viễn cảnh) và cận cảnh đám tang. Cách miêu tả như thế đã tạo được hiệu quả trào phúng rõ rệt. GV cần hướng dẫn HS :

+ Chỉ ra được tương đối đầy đủ những đoạn viễn cảnh, cận cảnh – đặc tả và sự phối hợp giữa chúng.

+ Chỉ ra được một cách thoả đáng ý nghĩa của sự kết hợp, thay đổi bút pháp miêu tả, góc nhìn của tác giả (ý nghĩa đó là vạch trần cái giả tạo, giả dối, thói đạo đức giả, thói háms lợi, thói chạy theo mốt, chuộng hư danh. Tác giả cố tình tạo ra sự lập lờ thật – giả để rồi vạch trần chân tướng cái giả).

– Chi tiết "đám cứ đi ..." được lấy lại mấy lần có tác dụng như là một dấu nhấn quan trọng vào cái vẻ bề ngoài nổi đình nổi đám của một đám tang trống rỗng, giả tạo.

– Gợi ý cho HS phân tích kĩ hơn giá trị trào phúng của chi tiết tả tiếng khóc và hành vi của ông Phán mọc sừng.

Câu hỏi 4

Lời văn của Vũ Trọng Phụng trong *Hạnh phúc của một tang gia* đậm đà chất trào phúng. GV hướng dẫn HS chọn, phân tích một số dẫn chứng tiêu biểu trong cách dùng từ, cách so sánh, cách đặt câu, dựng đoạn, cách tạo giọng văn,... để làm rõ điều đó.

Nên tìm và phân tích dẫn chứng trên nhiều phương diện, chẳng hạn : cách so sánh, ví von hài hước : cảnh sát không được phạt vì cảnh "buồn như nhà buồn vỡ nợ", hai cụ (ông lang Tì và ông lang Phế) "đã từ chối chạy chữa cũng như những vị danh y biết tự trọng" ; cách đặt câu chứa đựng mâu thuẫn trào phúng như : thuốc thánh đền Bia chữa ho lao, thương hàn "công hiệu đến nỗi họ mất mạng" ; cách dựng đoạn bằng những câu văn mở đầu "Đám cứ đi..." ở cuối đoạn trích, hay : "Cả một thành phố đã nhốn nháo lên khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng. Thiên hạ chú ý đặc biệt vào những kiểu quần áo tang của tiệm may *Áu hoá* như ý ông Typn và bà Văn Minh" ; giọng văn châm biếm bằng lối xen vào những lời nhận xét, bình luận hài hước, những lối nói ngược thâm thúy như : "Thật là một đám ma to tát có thể làm cho...", hoặc : "Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm", v.v.

– Về cách đặt câu : Lưu ý những câu văn chứa đựng trong nó những mâu thuẫn, nghịch lí, đảo lộn thật – giả, tốt – xấu như : "bây con cháu chí hiếu chỉ nóng ruột đem chôn cho chóng cái xác chết của cụ tổ..." ; hoặc : "họ chim nhau, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hện hò nhau, bằng những vẻ mặt buồn rầu của những người đi đưa ma".

– Về cách dựng đoạn : Có thể phân tích đoạn kết hợp đan xen miêu tả viễn cảnh ("Đám cứ đi...") với cận cảnh (đặc tả, phóng to những chi tiết về người, về lễ vật, nhạc khí, những câu nói ý nhị với tất cả cái nhớ nhãng, bát nháo, rờm đời của đám tang) ở gần cuối đoạn trích.

– Về cách tạo giọng văn : Đáng chú ý là lối xen vào những lời nhận xét, bình luận hài hước, những lối nói ngược thâm thúy như : "Thật là một đám ma to tát có thể làm cho..." ; hoặc : "Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm", "Tang gia ai cũng vui về cả". Nhiều đoạn có giọng văn hài hước sâu sắc, thú vị : "Những việc trắc trở như thế đã làm cho ông già hơn tám mươi tuổi phải chết một cách bình tĩnh. Trong lúc gia đình nhốn nháo, thằng bồi tiêm đã đếm được đúng một nghìn tám trăm bảy mươi hai câu gât : "Biết rồi, khổ lắm, nói mãi !" của cụ cố Hồng".

Câu hỏi 5

Vũ Trọng Phụng tập trung phê phán thói háo danh, háo lợi, thói hợm hĩnh, giả tạo, rờm đời, vô nghĩa lí và bao trùm là thói đạo đức giả. Toàn cảnh đám tang là một trò diễn lớn.

3. Phần củng cố

– Cho HS phát biểu thật ngắn gọn về chủ đề của đoạn trích, tổng hợp lại những nét đặc sắc nghệ thuật chủ yếu.

– Cho HS đọc lại một vài đoạn văn ngắn thật đặc sắc và chỉ ra cái hay về ý, về văn.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

GV hướng dẫn HS liệt kê, phân loại thành hai nhóm : tên nhân vật, tên sự vật, sau đó nêu nhận xét. Điều quan trọng là thấy được màu sắc giễu nhại, hài hước trong cách đặt tên này.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– *Vũ Trọng Phụng – Về tác gia và tác phẩm*, Nguyễn Ngọc Thiện – Hà Công Tài tuyển chọn và giới thiệu, NXB Giáo dục, 2003.

– Nguyễn Đăng Mạnh, *Lịch sử văn học Việt Nam (1930 - 1945)*, Sđd.